

Bản án số: 91/2017/HSST
Ngày 22/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚC YÊN TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nhung và ông Nguyễn Xuân Thịnh

Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Bích – Thư ký TAND thị xã P Y.

Đại diện VKSND thị xã P Y tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nam -
Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 83/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo.

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Lê Thị H ; Vợ, con chưa có; tiền án: Tại Bản án số 48/2014/HSST ngày 23/4/2014 của TAND thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn H 02 năm 03 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 24/12/2015. Án phí 200.000 đồng chấp hành xong tháng 7/2014; phạt bổ sung 5.000.000 đồng chưa chấp hành; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2017 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Đình T, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: khu 4, xã T, thị xã P Y, tỉnh Vĩnh Phúc

2. Anh Nguyễn Duy M, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội

NHẬN THẤY

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00 ngày 03/10/2017, Nguyễn Văn H đi xe khách từ nhà ở của mình đến thị xã P Y mục đích để gặp bạn nghiện mới quen có tên là Ngọc A. Đến khoảng 12h30 cùng ngày H gặp Ngọc A ở cổng Công ty Toyota Việt Nam thuộc Xuân T, Phường P, thị xã P Y, tỉnh Vĩnh Phúc. H khai tại đây Ngọc A rủ H góp tiền mua ma túy đá để bán kiếm lời, H đồng ý và đưa cho Ngọc A số tiền: 200.000 đồng, còn Ngọc A bỏ ra số tiền: 600.000 đồng để cùng đi mua ma túy. Sau đó Ngọc A điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát chở H đi đến trước cổng khu vực Công ty Honda để mua ma túy đá. Tại đây Ngọc A và H gặp và mua 01 gói ma túy đá của một người đàn ông không quen biết với giá 800.000 đồng. Mua được ma túy, cả hai đến khu đô thị Đồng Sơn, thị xã P Y rồi chia gói ma túy vừa mua được thành 04 túi nhỏ khác nhau mục đích để bán cho các con nghiện kiếm lời. Chia xong ma túy, Ngọc A cầm 03 túi và đưa cho H 01 túi ma túy. Sau đó Ngọc A chở H đi quanh khu vực thị xã P Y xem có ai mua ma túy để bán. Đến khoảng 18h00 cùng ngày, Ngọc A chở H đến khu vực tổ 9-phường H, thị xã P Y thì gặp Đỗ Đình T là đối tượng nghiện ma túy đang đi bộ ngược chiều. Thấy vậy Ngọc A nói với H “Thằng đấy mua đồ đấy”. H hiểu ý Ngọc A là T muốn mua ma túy, nên H xuống xe đi bộ tiến đến trước mặt T. Do đang có nhu cầu muốn sử dụng ma túy và hiểu ý của H nên T lấy 500.000 đồng đưa cho H. H cầm tiền và lấy 01 túi ma túy đá bán cho T. T cầm túi ma túy đá vừa mua được ở lòng bàn tay phải. Đúng lúc này thì lực lượng Công an ập đến bắt quả tang H và T. Còn Ngọc A bỏ chạy thoát.

Vật chứng đã thu giữ: Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Đỗ Đình T 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa các tinh thể dạng đá màu trắng (T khai nhận đó là ma túy đá vừa mua được của H). Tang vật được niêm phong theo quy định ký hiệu là A1. Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Nguyễn Văn H số tiền 500.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng). H khai nhận đó là tiền bán ma túy cho T mà có. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 ví giả da màu đen, bên trong có số tiền 500.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1180/KLGD ngày 07/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: “Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) là 0,1008 gam (không phẩy một không không tám gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định gồm A1 = 0,0180gam và toàn bộ bao gói”

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H và Ngọc A vào ngày 03/10/2017 tại khu vực trước cổng Công ty Honda. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nH chưa làm rõ được. Do vậy tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với Ngọc A, theo lời khai của H là bạn nghiện mới quen biết khoảng 01 tháng nên H không biết rõ tên, địa chỉ, lai lịch. Ngọc A khoảng hơn 30 tuổi, cao khoảng 1m60, có hình xăm hoa văn ở cánh tay, bán nước ở khu vực trước công siêu thị Trang Đạt thuộc khu đô thị Đồng Sơn, thị xã P Y. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được. Do vậy tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Đỗ Đình T có hành vi mua ma túy của H với mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra, xác minh T chưa có tiền án, tiền sự. Ngày 01/11/2017 Công an thị xã P Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị Định 167/2013/ NĐ- CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 85/KSĐT – MT ngày 28/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã P Y đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên được phân công duy trì công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” . Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Văn H từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 03/10/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định gồm A1 = 0,0180 gam và toàn bộ bao gói, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng là tiền mua bán ma túy, trả lại cho Nguyễn Văn H 01 ví giả da màu đen và số tiền 500.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng : Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã P Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã P Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã P Y đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định :

Khoảng 18h00 ngày 03/10/2017, tại tổ 9- phường H, thị xã P Y, Nguyễn Văn H có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy đá (Methamphetamine) có trọng lượng 0,1008 gam với giá 500.000đồng cho Đỗ Đình T. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Nên H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự; Cụ thể khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào ... mua bán trái phép..., chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm...”.

Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 23/4/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm 03 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 24/12/2015. Án phí 200.000 đồng chấp hành xong tháng 7/2014; phạt bổ sung 5.000.000 đồng bị cáo chưa chấp hành, chưa được xóa án tích nên lần này phạm tội bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện mình trở thành người công dân tốt. Thể hiện sự coi thường pháp luật trong con người bị cáo. Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của H, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, hình phạt như vậy mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền vì bị cáo không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định gồm A1 = 0,0180 gam và toàn bộ bao gói, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng là tiền mua bán ma túy, trả lại cho Nguyễn Văn H 01 ví giả da màu đen và số tiền 500.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt: Nguyễn Văn H 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 03/10/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định gồm A1 = 0,0180 gam và toàn bộ bao gói, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng là tiền mua bán ma túy, trả lại cho Nguyễn Văn H 01 ví giả da màu đen và số tiền 500.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã P Y ngày 29 tháng 11 năm 2017.

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS + CA thị xã P Y;
- THA hình sự + dân sự;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã Bình Định;
- Lưu: VP + HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thanh Tâm